

Ngày 13/06/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
CSM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%

CSM - CTCP Công nghiệp Cao su Miền Nam - Ngày 23/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 26/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/8/2017.

AMC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 35%

AMC - CTCP Khoáng sản Á Châu - Ngày 14/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 15/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 35%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/6/2017.

TRC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

TRC - CTCP Cao su Tây Ninh - Ngày 22/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 23/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/7/2017.

SC5: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

SC5 - CTCP Xây dựng số 5 - Ngày 26/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 27/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/7/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -36.30	21,235.67
	Nasdaq	↓ -32.45	6,175.46
	S&P 500	↓ -2.38	2,429.39
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -15.46	7,511.87
	DAX	↓ -125.28	12,690.44
	CAC 40	↓ -59.12	5,240.59
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -17.38	19,891.20
	Hang Seng	↓ -322.25	25,708.04
	Shanghai	↓ -17.95	3,140.45

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 13/06/2017)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Giá thép nhập khẩu tăng hơn 50%

Thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy, nhập khẩu thép trong 5 tháng đầu năm 2017 đạt 6,83 triệu tấn, tương đương 3,975 tỷ USD, giảm 12,3% về lượng nhưng tăng 33,3% về trị giá. Còn theo đánh giá của Bộ Công Thương, mặc dù lượng thép nhập khẩu giảm nhưng giá thép nhập khẩu tăng 52,4% so với cùng kỳ năm 2016 đã kéo kim ngạch nhập khẩu thép tăng 1,07 tỷ USD. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/13/751541/gia-thep-nhap-khau-tang-hon-50.aspx>

Chỉ nhập siêu 2,49 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm

Theo Tổng cục Hải quan, con số nhập siêu tháng 5 chỉ là 530 triệu USD, thấp hơn con số ước tính của Tổng cục Thống kê là 800 triệu USD. Vì thế, tính chung 5 tháng đầu năm cả nước chỉ nhập siêu 2,49 tỷ USD thay vì mức 2,7 tỷ USD như ước tính của Tổng cục Thống kê. Chi tiết xin xem tại: <http://thoibaonganhang.vn/chi-nhap-sieu-249-ty-usd-trong-5-thang-dau-nam-64018.html>

Ngày 13/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.408 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 13/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.408 đồng, không đổi so với mức công bố sáng hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.080 đồng và tỷ giá sàn là 21.736 đồng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại được điều chỉnh tăng nhẹ. Cụ thể, Vietcombank và BIDV cùng đang niêm yết USD ở mức 22.660-22.730 đồng, tăng 10 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 13/06: Giá vàng SJC ở mức 36,22 - 36,42 triệu đồng/lượng

Lúc 8h35 sáng 13/6, giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,22-36,42 triệu đồng/lượng, giảm nhẹ 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1263,9 USD, giảm 2,5 USD, tương đương 0,2% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,61 triệu đồng/lượng, mở rộng 60 nghìn đồng so với sáng qua.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 12/06: Chỉ số Dow Jones giảm 0.17%, xuống 21,235.67 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones lùi 36.3 điểm (tương đương 0.17%) xuống 21,235.67 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 2.38 điểm (tương đương 0.1%) xuống 2,429.39 điểm và cổ phiếu Nasdaq Composite mất 32.45 điểm (tương đương 0.52%) còn 6,175.47 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.03:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1:1.37.

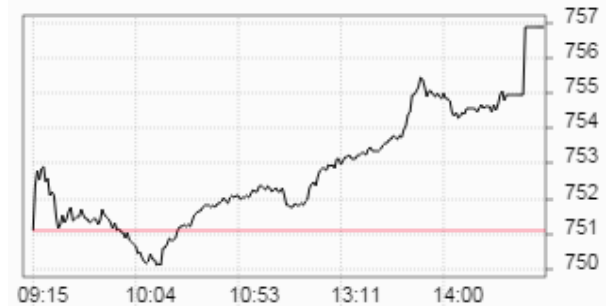
Ngày 12/06: Dầu thô tăng 0.6%, lên 46.08 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex tiến 25 xu (tương đương 0.6%) lên 46.08 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn London nhích 14 xu (tương đương 0.3%) lên 48.29 USD/thùng.

Ngày 13/06/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

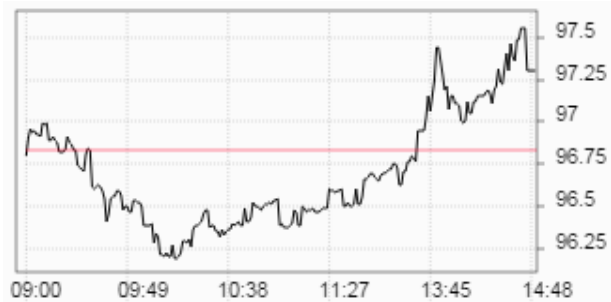
Thay đổi (điểm)	↑	+5,80/+0,77%
Giá trị (điểm)	↑	756.89
Khối lượng (cp)		204,171,827
Giá trị (tỷ đồng)		4,747.45
Số cp tăng giá	↑	134
Số cp giảm giá	↓	129
Số cp đứng giá	→	67

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HOT	28.4	28.4	28.4	28.4	10	↑ 7.0%
ROS	120	120.5	120.5	116	4,825,990	↑ 6.9%
FUCTV CF1	9	10.2	10.2	9	90	↑ 6.9%
NVT	3.2	3.4	3.4	3	2,032,130	↑ 6.9%
DAT	24.8	24.8	24.8	24.8	10	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,48/+0,49%
Giá trị (điểm)	↑	97.31
Khối lượng (cp)		70,927,276
Giá trị (tỷ đồng)		648.18
Số cp tăng giá	↑	106
Số cp giảm giá	↓	91
Số cp đứng giá	→	178

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PV2	2.1	2.2	2.2	2.1	577,145	↑ 10.0%
NHA	10.3	11.1	11.1	10.3	52,000	↑ 9.9%
VNF	57	58	58	57	200	↑ 9.9%
SJ1	16.9	16.9	16.9	16.9	200	↑ 9.7%
VCR	5.7	5.7	5.7	5.6	333,425	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,594,450	1,219,042
BÁN	8,071,357	419,100
MUA - BÁN	2,523,093	799,942

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 13/06, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **79,42 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **mua ròng** gần **70,37 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **mua ròng** gần **9,05 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 13/06/2017

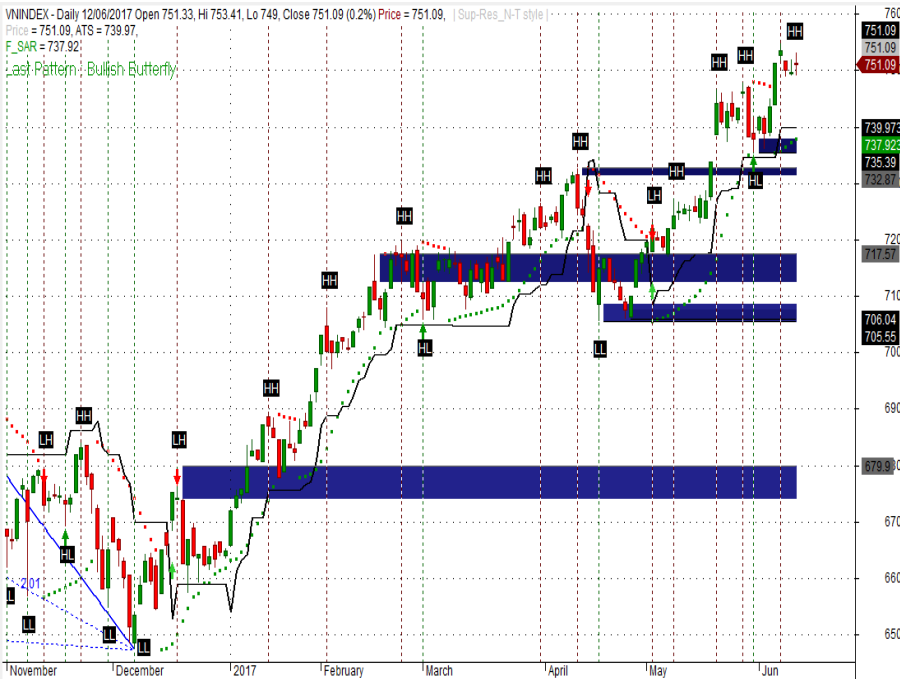
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 12/06/2017): 1,825,917.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 12/06/2017): 751.09 điểm
Cập nhật ngày 13/06/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.1%	1,451,453,429	152.7	152.3	-0.4	-0.3%	636,190	-0.24
VCB	7.6%	3,597,768,575	38.35	38.55	0.2	0.5%	986,280	0.30
SAB	6.8%	641,281,186	193.9	194.9	1.0	0.5%	19,500	0.27
VIC	6.1%	2,637,707,954	42.35	43	0.7	1.5%	953,070	0.71
GAS	5.8%	1,913,950,000	55.2	56.2	1.0	1.8%	444,780	0.79
PLX	4.5%	1,293,878,081	63	63	0.0	0.0%	422,580	0.00
CTG	4.0%	3,723,404,556	19.5	19.8	0.3	1.5%	1,257,110	0.46
BID	3.5%	3,418,715,334	18.95	19.5	0.6	2.9%	4,418,920	0.77
MSN	2.7%	1,147,496,374	43.3	43.05	-0.3	-0.6%	599,300	-0.12
ROS	2.7%	430,000,000	112.7	120.5	7.8	6.9%	4,825,990	1.38
NVL	2.2%	589,369,234	67.6	67.6	0.0	0.0%	866,110	0.00
HPG	2.1%	1,264,255,417	30.9	31.4	0.5	1.6%	3,739,790	0.26
BVH	2.1%	680,471,434	57.2	57.7	0.5	0.9%	140,310	0.14
VJC	2.1%	300,000,000	127	127.6	0.6	0.5%	281,730	0.07
MBB	1.9%	1,712,740,909	19.85	19.9	0.1	0.3%	3,093,530	0.03
FPT	1.1%	461,723,054	44.7	45.35	0.7	1.5%	1,573,850	0.12
STB	1.1%	1,485,215,716	13.8	13.9	0.1	0.7%	5,375,720	0.06
BHN	1.0%	231,800,000	79	79.9	0.9	1.1%	6,530	0.09
CTD	0.9%	77,050,000	209.6	210.3	0.7	0.3%	27,850	0.02
EIB	0.8%	1,235,522,904	12.25	12.35	0.1	0.8%	329,600	0.05

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



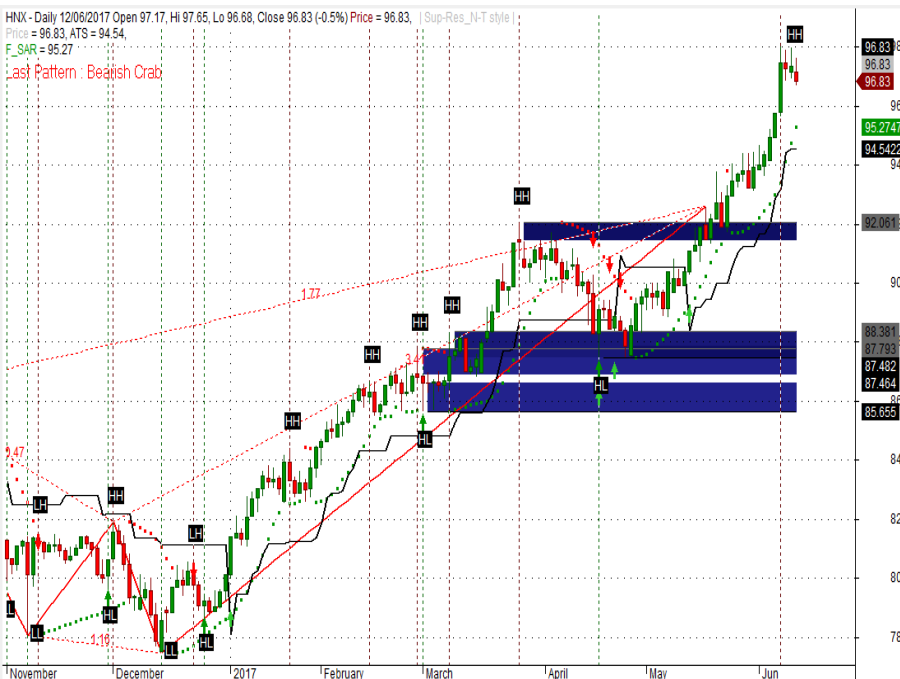
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 745 - 750

Vùng chốt lời ngắn hạn: 755 - 760

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 95.0 - 96.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 97.0 - 98.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 755 - 760 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 745 - 750 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 745. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 735 - 740 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 755 - 760 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 765 - 770 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 97.0 - 98.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 95.0 - 96.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 95.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 93.0 - 94.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 97.0 - 98.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 99.0 - 100.0 điểm.

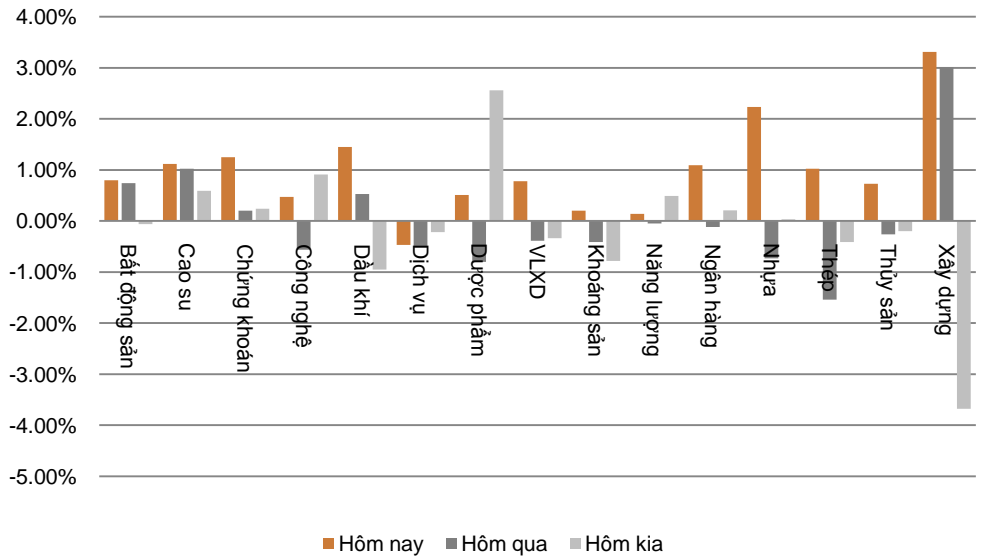
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.80%
Cao su	↑ 1.12%
Chứng khoán	↑ 1.25%
Công nghệ	↑ 0.47%
Dầu khí	↑ 1.45%
Dịch vụ	↓ -0.47%
Dược phẩm	↑ 0.51%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.78%
Khoáng sản	↑ 0.20%
Năng lượng	↑ 0.14%
Ngân hàng	↑ 1.09%
Nhựa	↑ 2.23%
Thép	↑ 1.02%
Thủy sản	↑ 0.73%
Xây dựng	↑ 3.31%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	GAS	55.2	56.2	↑ 1.0	↑ 1.8%	444,780
	PVI	33.5	33.7	↑ 0.2	↑ 0.6%	690,080
	PVS	16.6	16.7	↑ 0.1	↑ 0.6%	723,300
	PVD	13.95	14.3	↑ 0.4	↑ 2.5%	1,848,520
	PVT	13.25	13.35	↑ 0.1	↑ 0.8%	578,590
Nhựa	NTP	65.5	65.5	→ 0.0	→ 0.0%	37,270
	BMP	101.1	107.5	↑ 6.4	↑ 6.3%	374,610
	AAA	30.7	31.3	↑ 0.6	↑ 2.0%	1,292,960
	DNP	28	29.9	↑ 1.9	↑ 6.8%	61,980
Xây dựng	INN	61.5	62	↑ 0.5	↑ 0.8%	17,800
	ROS	112.7	120.5	↑ 7.8	↑ 6.9%	4,825,990
	CTD	209.6	210.3	↑ 0.7	↑ 0.3%	27,850
	VCG	18.6	18.6	→ 0.0	→ 0.0%	989,760
	HBC	60.4	61	↑ 0.6	↑ 1.0%	665,990
	DXG	17.35	16.9	↓ -0.5	↓ -2.6%	6,166,960
	DIG	14.4	14.6	↑ 0.2	↑ 1.4%	1,500,650

(Cập nhật 17h20 ngày 13/06/2017)

Ngày 13/06/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 13/06/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	46.3989 ↑	0.52% ↓	-3.74% ↓	-2.77% ↓	-4.33%	13/06/2017
Brent	48.5047 ↑	0.54% ↓	-3.19% ↓	-4.46% ↓	-2.63%	13/06/2017
Natural gas	3.035 ↑	0.23% ↓	-0.24% ↓	-9.38% ↑	16.54%	13/06/2017
Gasoline	1.4897 ↑	0.33% ↓	-4.16% ↓	-6.61% ↓	-2.06%	13/06/2017
Heating oil	1.4319 ↑	0.43% ↓	-2.39% ↓	-5.19% ↓	-4.71%	13/06/2017
Ethanol	1.5376 →	0.00% ↓	-1.37% ↑	2.03% ↓	-11.38%	13/06/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1263.6945 ↓	-0.19% ↓	-2.35% ↑	2.67% ↓	-1.74%	13/06/2017
Silver	16.8342 ↓	-0.38% ↓	-4.72% ↑	1.48% ↓	-3.10%	13/06/2017
Platinum	940.3 ↑	0.03% ↓	-1.07% ↑	1.38% ↓	-4.54%	13/06/2017
Palladium	894.72 ↓	-0.09% ↑	6.32% ↑	12.33% ↑	65.69%	13/06/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,472.00 →	0.00% →	0.00% ↓	-4.97% ↑	15.91%	13/06/2017
Sugar	14.04 ↑	0.14% ↑	1.08% ↓	-10.06% ↓	-28.15%	13/06/2017
Corn	379.2425 ↑	0.60% ↑	0.51% ↑	3.11% ↓	-13.13%	13/06/2017
Soybeans	931.8103 ↑	0.27% ↑	0.86% ↓	-3.50% ↓	-20.35%	13/06/2017
Wheat	436.5779 ↑	0.75% ↑	0.19% ↑	3.15% ↓	-9.98%	13/06/2017
Cotton	75.08 ↓	-0.07% ↓	-1.61% ↓	-12.00% ↑	17.70%	13/06/2017
Rice	11.2761 ↓	-0.04% ↑	2.09% ↑	6.08% ↓	-0.21%	13/06/2017
Cheese	1.62 ↑	0.12% ↓	-0.43% ↑	5.13% ↑	11.34%	13/06/2017
Palm Oil	2650 ↓	-1.12% ↓	-2.93% ↓	-8.46% ↑	5.16%	13/06/2017
Milk	16.32 ↑	0.06% ↓	-0.31% ↑	4.62% ↑	22.89%	13/06/2017
Rubber	185.3 ↓	-1.91% ↑	3.17% ↓	-15.77% ↑	24.87%	13/06/2017
Orange Juice	138.15 →	0.00% ↑	1.77% ↓	-4.23% ↓	-17.47%	13/06/2017
Coffee	127.55 ↓	-0.04% ↓	-0.70% ↓	-2.82% ↓	-7.10%	13/06/2017
Lumber	370.2 →	0.00% ↑	5.29% ↓	-4.46% ↑	22.54%	13/06/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	128.7 →	0.00% ↓	-1.42% ↑	4.82% ↑	7.81%	13/06/2017
Cobalt	56250 ↓	-0.62% ↓	-0.62% ↑	3.04% ↑	132.92%	13/06/2017
Lead	2030.5 ↑	0.28% ↓	-0.57% ↓	-5.00% ↑	23.96%	13/06/2017
Aluminum	1879.5 ↑	0.05% ↑	0.05% ↓	-0.83% ↑	19.22%	13/06/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 13/06/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.9	24.1	↑ 78.5%	↑ 3.0%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	95.8	113.5	↑ 19.7%	↑ 1.1%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.5	30.2	↑ 20.8%	↑ 6.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 3.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 13/06/2017)

Ngày 13/06/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 13/06/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 13/06/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (01/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (28/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (27/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (24/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (23/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (22/02/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 13/06/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
13/06/2017	14/06/2017	29/06/2017	SVN	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	3.2	0.2 (6.67%)
13/06/2017	14/06/2017	n/a	BMP	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:8	184	0 (0%)
13/06/2017	14/06/2017	30/06/2017	BMP	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	184	0 (0%)
13/06/2017	14/06/2017	12/07/2017	TYA	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	n/a	n/a
13/06/2017	14/06/2017	n/a	HAX	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:6	69.4	0 (0%)
13/06/2017	14/06/2017	30/06/2017	PNC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.9	0.9 (6.92%)
n/a	n/a	13/06/2017	HVG	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	-0.25 (-3.56%)	-0.25 (-3.56%)
13/06/2017	14/06/2017	29/06/2017	VGX	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	11.8	0 (0%)
n/a	n/a	13/06/2017	HQC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 50,000,000 CP	3.07	-0.05 (-1.6%)
13/06/2017	14/06/2017	23/06/2017	BLN	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 250 đồng/CP	n/a	n/a
13/06/2017	14/06/2017	28/06/2017	HNT	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 220 đồng/CP	n/a	n/a
13/06/2017	14/06/2017	n/a	SRT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	7	-0.1 (-1.41%)
13/06/2017	14/06/2017	30/06/2017	LCW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 6 đồng/CP	n/a	n/a
14/06/2017	15/06/2017	10/07/2017	HD2	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	12.9	-0.3 (-2.27%)
14/06/2017	15/06/2017	30/06/2017	TMW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11	0 (0%)
14/06/2017	15/06/2017	29/06/2017	BSP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	28	0 (0%)
14/06/2017	15/06/2017	30/06/2017	FCS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	14/06/2017	NHV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,223,600 CP	n/a	0 (0%)
14/06/2017	15/06/2017	n/a	G36	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1.3256, giá 10.000 đồng/CP	11.7	0 (0%)
n/a	n/a	14/06/2017	LEC	HOSE	Giao dịch lần đầu - 26,100,000 CP	n/a	n/a
14/06/2017	15/06/2017	29/06/2017	SVG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 60 đồng/CP	7	0 (0%)
14/06/2017	15/06/2017	26/06/2017	BSD	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	40	0 (0%)

(Cập nhật 17h20 ngày 13/06/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.